

Số: **1781**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **14** tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2012 của
Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của
Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác
khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng
9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết
một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ
quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính
quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá
tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính
quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh
Đắk Nông ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2022 trên địa bàn tỉnh
Đắk Nông;*

*Căn cứ Quyết định số 1519/QĐ-UBND, ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh
Đắk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa
bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;*



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 251/TTr-STNMT ngày 31 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022.

(Có phương án đính kèm theo)

Điều 2.

1. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng; UBND các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nội dung công việc liên quan thuộc thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức đấu giá quyền khai thác 02 mỏ khoáng sản tại Phương án nêu trên đảm bảo hiệu quả và đúng quy định.

2. Giao Sở Tài chính tham mưu về kinh phí đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022 đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT, NNTNMT(Ha).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên

PHƯƠNG ÁN

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1781/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)

I. THÔNG TIN VỀ 02 MỎ KHOÁNG SẢN ĐẤU GIÁ

1. Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản

a) Mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút

Tình trạng thăm dò: Mỏ chưa được thăm dò.

Loại khoáng sản: Đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường.

b) Mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp

Tình trạng thăm dò: Mỏ chưa được thăm dò.

Loại khoáng sản: Than bùn làm phân bón vi sinh.

Chi tiết khu vực, diện tích mỏ; tài nguyên dự báo được nêu cụ thể tại Phụ lục đính kèm.

2. Điều kiện khai thác

a) Mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút

Đá bazan phân bố trong khu vực mỏ thuộc thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút; Phương pháp khai thác: khai thác mỏ lộ thiên (xúc bốc tầng phủ, khoan nổ mìn,....).

b) Mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp

Than bùn được hình thành do sự tích tụ và phân huỷ không hoàn toàn tàn dư thực vật trong điều kiện yếm khí xảy ra liên tục, phân bố trong khu vực mỏ thuộc thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp; Phương pháp khai thác: khai thác lộ thiên, phơi khô, chế biến,....

3. Phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan

Thu thập các thông tin từ kết quả đo vẽ bản đồ địa chất và tìm kiếm khoáng sản cấp quốc gia tỷ lệ 1:200.000 và từ khảo sát thực tế.

Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.

4. Hiện trạng về cơ sở hạ tầng, tình trạng sử dụng đất

- Khu vực khai thác mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút: đường mòn (đường đất nhỏ) và đường được thảm nhựa kết nối với đường giao thông liên thôn, liên xã đến các tỉnh lộ. Đất tại mỏ đá đã cấp quyền sử dụng cho các hộ dân sống trong khu vực, chưa tiến hành giải tỏa đền bù, hiện trạng đang trồng cây lâu năm và cây hằng năm.

- Khu vực khai thác mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp: hiện trạng chỉ có đường mòn (đường đất nhỏ) kết nối với đường giao thông liên thôn, liên xã đến các tỉnh lộ (đường Đạo Nghĩa – Quảng Khê, đường Tỉnh lộ 5). Đất mỏ than bùn phần lớn là cây rừng có kích thước nhỏ, bụi rậm, sinh lầy, đất sông suối; một phần nhỏ là đất trồng cây lâu năm, cây hằng năm của các hộ dân sống trong khu vực, chưa tiến hành giải tỏa, bồi thường, hỗ trợ.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ

1. Đối tượng và điều kiện tham gia cuộc đấu giá

a) Đối tượng

Các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

b) Điều kiện tham gia đấu giá

Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có đủ các điều kiện sau:

- Là tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị tham gia cuộc đấu giá được Sở Tài nguyên và Môi trường xét chọn theo quy định tại Điều 19, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Đã tham gia kiểm tra thực địa khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước theo quy định.

- Trường hợp, khi có sự thay đổi về tư cách pháp lý, tổ chức, cá nhân được tham gia cuộc đấu giá phải nộp bổ sung văn bản liên quan cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá trước khi tiến hành cuộc đấu giá.

- Tổ chức, cá nhân tham gia cuộc đấu giá và trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhưng từ chối không nhận kết quả trúng đấu giá mà chưa được Hội đồng đấu giá, cơ quan có thẩm quyền chấp nhận thì không được tham gia bất kỳ cuộc đấu giá nào trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá đó.

2. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá

- Cán bộ, công chức được giao tiếp nhận, chuẩn bị hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi trường: cha, mẹ, vợ, chồng, con của những người nêu trên.

- Những người không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

3. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá

Sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bán hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mua hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông và lập đầy đủ các thông tin theo yêu cầu trong hồ sơ.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản là 30 (ngày) kể từ ngày kết thúc thông báo thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông, mỗi bộ hồ sơ gồm:

- Bản chính: Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chiếu: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chiếu: Văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản; giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá. *(tất cả được thể hiện trong Hồ sơ giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản).*
- Văn bản xác nhận của cơ quan Thuế xác nhận đơn vị đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh liên quan đến lĩnh vực khoáng sản (nếu có) đến thời điểm tham gia đấu giá.

Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá; đồng thời có văn bản thông báo cho các tổ chức, cá nhân đủ hoặc không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

4. Xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá

Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ, trong thời gian tối đa không quá 20 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính tiến hành xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá, đồng thời chuyển hồ sơ đấu giá của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để thực hiện tổ chức cuộc đấu giá theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật về đấu giá tài sản.

5. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá

a) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền như sau:

- Tham khảo tài liệu địa chất, khoáng sản liên quan đến khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan.

- Khảo sát thực địa khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Được tham gia buổi họp liên quan đến cuộc đấu giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức.

b) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có nghĩa vụ như sau:

- Thực hiện nghiêm túc nội quy cuộc đấu giá, quy chế đấu giá do Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp ban hành và quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Có trách nhiệm thực hiện hỗ trợ, bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất tổ chức, cá nhân đang sử dụng nằm trong khu vực mỏ, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai; chịu mọi chi phí liên quan đến việc trúng đấu giá nhưng không thỏa thuận được để giải phóng mặt bằng, thực hiện các thủ tục đề nghị cấp Quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và các nghĩa vụ khác có liên quan đối với hoạt động khai thác khoáng sản.

III. GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC, TIÊU CHÍ VỀ VỐN CHỦ SỞ HỮU

1. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm đối với khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) quy định tại Phụ lục I, Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, cụ thể như sau:

+ $R = 3\%$ đối với đá làm vật liệu xây dựng thông thường (Mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút).

+ $R = 1\%$ đối với than bùn (mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp).

+ Mức giá khởi điểm trên là giá tạm tính, chưa bao gồm chi phí khảo sát thăm dò, đánh giá trữ lượng; chi phí lập hồ sơ thăm dò, khai thác mỏ sau khi trúng đấu giá và các chi phí liên quan khác.

+ Các khoản phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ Chi phí bồi thường, mở đường vận chuyển, mở bến bãi để tập kết than bùn khai thác, bãi chế biến đá do tổ chức, cá nhân trúng đấu giá thực hiện hoặc thỏa thuận với các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Tiền đặt trước

Tiền đặt trước bằng 5% giá trị khởi điểm của mỏ. Theo khoản 1, Điều 3 của Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC, giá khởi điểm cuộc đấu giá được xác định bằng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP, có công thức tính là: $T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R$.

Trong đó:

T: Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Q: Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác.

G: Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh và Quy chuẩn Việt Nam 4447:2012

$K_1 = 0,9$: Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên.

$K_2 = 0,9$: Hệ số điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Danh mục đính kèm Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ).

Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ như sau:

- Mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút: 24.286.878.000 đồng.
Do vậy, số tiền đặt trước là: 1.214.343.900 đồng.

- Mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp: 793.800.000 đồng. Do vậy, số tiền đặt trước là: 39.690.000 đồng.

3. Bước giá

- Bước giá mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút là 0,3%.

- Bước giá mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp là 0,3%.

4. Tiêu chí về vốn chủ sở hữu

Theo quy định tại khoản 3, Điều 68, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ thì “Dự toán đề án thăm dò khoáng sản hoặc tổng vốn đầu tư Dự án đầu tư khai thác khoáng sản quy định tại điểm a, khoản 4, Điều này là: cơ sở để cơ quan tiếp nhận hồ sơ đánh giá về tiêu chí vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 2, Điều 19 Nghị định này”.

Do các khu vực đấu giá chưa được thăm dò khoáng sản nên dự toán chi phí thăm dò khoáng sản là căn cứ để đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá về tiêu chí vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, được tham khảo từ chi phí thăm dò của các Đề án thăm dò khoáng sản cùng loại đã được cấp phép thăm dò trên địa bàn tỉnh trong thời gian gần nhất và điều kiện kinh tế - xã hội địa phương tương tự.

Theo nguyên tắc điều kiện cấp giấy phép thăm dò khoáng sản được quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 40 Luật Khoáng sản năm 2010, tổ chức thăm dò khoáng sản phải có văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 50% giá trị dự toán thăm dò của khu vực đấu giá; hình thức văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu theo quy định Điều 9, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

- Dự toán kinh phí thăm dò khu vực mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút là: 4.573.800.000 đồng (được tham khảo từ suất đầu tư tại Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá bazan Đội 1, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 15/8/2017).

Vậy tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút phải có văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu ít nhất là: 2.286.900.000 đồng.

- Dự toán kinh phí thăm dò khu vực mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp là: 1.397.550.000 đồng (được tham khảo từ suất đầu tư tại Báo cáo kết quả thăm dò mỏ than bùn Bàu Mít, xã Năm N'đir, huyện Krông Nô đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 31/5/2017).

Vậy, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá mỏ cát than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp phải có văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu ít nhất là: 698.775.000 đồng.

5. Giá trúng đấu giá

Là giá trả cao nhất tại cuộc đấu giá, được công bố công khai tại cuộc bán đấu giá.

IV. PHÍ THAM GIA ĐẤU GIÁ VÀ QUY ĐỊNH VỀ TIỀN ĐẶT TRƯỚC

1. Phí hồ sơ tham gia đấu giá

Phí hồ sơ tham gia đấu giá là: 500.000 đồng/01 bộ hồ sơ (*năm trăm ngàn đồng trên một bộ hồ sơ*) theo quy định tại Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài Chính quy định chế độ tài chính trong việc đấu giá tài sản.

2. Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá

2.1. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có thể nộp tiền đặt trước bằng tiền mặt hoặc bằng bảo lãnh ngân hàng theo phương thức sau:

- Trường hợp nộp bằng tiền mặt, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp vào tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Trường hợp nộp bằng bảo lãnh ngân hàng, tổ chức cá nhân đề nghị tham gia đấu giá phải nộp bảo lãnh ngân hàng cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Thời hạn bảo lãnh cho đến khi tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp đủ tiền trúng đấu giá để được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định.

2.2. Thời hạn nộp tiền đặt trước hoặc bảo lãnh ngân hàng

Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước về tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường sau đó nộp chứng từ cho Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc đấu giá. Tiền đặt trước của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được nộp vào kho bạc nhà nước và được khấu trừ vào tiền trúng đấu giá khi cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

Trường hợp nộp bằng bảo lãnh ngân hàng, tổ chức nhân nộp trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc đấu giá.

2.3. Tiền đặt trước được trả lại cho tổ chức, cá nhân không trúng đấu giá sau khi cuộc đấu giá kết thúc trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc trừ các trường hợp sau không được trả lại và nộp và ngân sách nhà nước như sau:

- Tổ chức, cá nhân đã được xét chọn tham gia cuộc đấu giá và nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5, Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3, Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

- Quá thời hạn quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 11 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ mà tổ chức cá nhân trúng đấu giá không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản.

- Giấy phép thăm dò khoáng sản bị thu hồi theo quy định của pháp luật.

V. HÌNH THỨC, CÁCH THỨC BÁN ĐẤU GIÁ

1. Hình thức

- Bỏ phiếu kín, trực tiếp nhiều vòng tại cuộc bán đấu giá. Việc đấu giá được tiến hành liên tục, không gián đoạn cho đến khi xác định được tổ chức, cá nhân trả giá cao nhất; tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá được lập cùng với biên bản bán đấu giá và công bố công khai ngay tại cuộc bán đấu giá có sự chứng kiến của đại diện các bên.

- Trong vòng đấu giá, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm cuộc đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1,2,3...n).

- Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng với số nguyên lần bước giá.

- Phiếu trả giá có giá trị không đúng theo quy định nêu trên được coi là không hợp lệ.

2. Cách thức đấu giá

- Cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân trở lên tham gia đấu giá mới tổ chức bán đấu giá.

- Người tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá, ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Hết thời gian ghi phiếu, đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá nộp phiếu trả giá hoặc bỏ phiếu vào hòm phiếu; kiểm đếm số phiếu phát ra và số phiếu thu về; công bố từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá.

- Đấu giá viên công bố giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá đó và đề nghị người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo. Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề.

- Cuộc đấu giá kết thúc khi không còn ai tham gia trả giá. Đấu giá viên công bố người trả giá cao nhất và công bố người đó là người trúng đấu giá.

- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

- Trường hợp chỉ có một tổ chức, cá nhân nộp đơn tham gia thì không tổ chức cuộc đấu giá; Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh tổ chức đấu giá mở trong thời gian tiếp theo.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá: Là người có phiếu trả giá cao nhất tại cuộc đấu giá (*không thấp hơn giá khởi điểm*); được công bố công khai tại cuộc bán đấu giá.

VI. ĐỊA ĐIỂM, THỜI HẠN, NỘI QUY TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ

1. Địa điểm

Địa điểm tổ chức cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Tại trụ sở của tổ chức đấu giá tài sản được chọn.

2. Thời gian tổ chức và đăng tải thông tin về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022

Thời gian thực hiện dự kiến trong Quý IV năm 2022 và Quý I năm 2023.

3. Nội quy cuộc đấu giá

- Trước khi tiến hành cuộc đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình Hội đồng đấu giá hoặc tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp giấy giới thiệu tư cách của tổ chức được tham gia cuộc đấu giá; xuất trình căn cước công dân và giấy biên nhận đã nộp phí tham gia đấu giá; tiền đặt trước hoặc giấy bảo lãnh dự đấu giá.

Một tổ chức tham gia đấu giá chỉ được cử không quá 03 người tham gia cuộc đấu giá, trong đó có 01 người đại diện được phát giá.

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá, người tham gia đấu giá phải tuân thủ các quy định sau đây:

+ Chỉ được trao đổi trong nội bộ tổ chức của mình về các thông tin liên quan mà không được trao đổi với tổ chức, cá nhân khác.

+ Không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc trong suốt quá trình diễn ra cuộc đấu giá.

+ Không có hành vi gây mất trật tự, cản trở, phá rối cuộc đấu giá, hoặc vi phạm quyền hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác cùng tham gia cuộc đấu giá;

+ Không mua chuộc nhằm loại trừ người tham gia đấu giá khác hoặc cấu kết, thông đồng để đim giá.

- Trường hợp người tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại điểm 3, mục VI phương án này người điều hành cuộc đấu giá có quyền tạm ngưng cuộc đấu giá, lập biên bản xử lý và chỉ tiếp tục cuộc đấu giá sau khi hành vi vi phạm đã được xử lý theo quy định.

VII. TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

1. Nguyên tắc, thông báo, đăng tải thông tin về cuộc đấu giá và phê duyệt kết quả đấu giá

- Nguyên tắc: Việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo nguyên tắc công khai, dân chủ, khách quan, trung thực, bình đẳng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia.

- Thông báo, đăng tải thông tin về cuộc đấu giá: Ngay sau khi Phương án này được UBND tỉnh phê duyệt.

- Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo và đăng tải liên tục trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường; trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản trong thời gian 30 ngày trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đăng tải trên báo Đất Nông ít nhất 02 lần mỗi lần cách nhau 03 ngày.

- Xem xét và phê duyệt kết quả đấu giá: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày đấu giá thành công, căn cứ vào hồ sơ (*biên bản đấu giá và tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản*) do Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp bàn giao, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp hồ sơ trình

UBND tỉnh Đắk Nông Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

- Công thông tin và điện tử tỉnh chịu trách nhiệm đăng tải thông tin liên tục Thông báo Phương án đấu giá trên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời gian 30 ngày trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

a) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

- Được cấp Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực mỏ khoáng sản trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành thủ tục đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm:

- Nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

+ Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thu một lần trước khi cấp phép khai thác khoáng sản.

+ Trường hợp số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản lớn hơn 50 tỷ đồng thì thực hiện thu nhiều lần theo quy định tại khoản 2, Điều 7 Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Trong thời hạn 06 (tháng) kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Không được chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản;

- Tự chịu trách nhiệm về thực hiện giải phóng mặt bằng khu vực mỏ, bãi chế biến, tập kết và đất xây dựng các công trình phụ trợ khác phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản.

3. Xử lý trước, trong và sau cuộc đấu giá

- Trường hợp hết thời hạn thông báo bán đấu giá không có tổ chức, cá nhân nào nộp đơn hoặc kết quả xét chọn không đủ 02 hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nhưng rút lại giá đã trả hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá sau khi đấu giá viên công bố kết quả thì chọn tổ chức, cá nhân có giá cao liền kề.

- Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá đã được cấp giấy phép khai thác và bàn giao mỏ sau 12 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép không tiến hành khai thác, sử dụng mỏ sai mục đích, gây ô nhiễm môi trường, không hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, UBND tỉnh sẽ thu hồi giấy phép khai thác và không hoàn trả bất cứ một khoản chi phí nào mà tổ chức, cá nhân đã đầu tư.

4. Thủ lao dịch vụ đấu giá, thời hạn, phương thức thanh toán chi phí đấu giá tài sản

Tổ chức đấu giá tài sản được chọn được thanh toán phí tổ chức cuộc đấu giá theo quy định của pháp luật và căn cứ theo Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với đơn vị, cụ thể như sau:

- Thủ lao dịch vụ trường hợp đấu giá thành toàn bộ: 40 triệu đồng + 1,2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm (*giá trị tài sản là tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại 02 mỏ*).

+ Mức thù lao Dịch vụ Đấu giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

-Thù lao dịch vụ trường hợp đấu giá có một phần đấu giá không thành:

+ Hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản gồm 02 mỏ khác nhau nhưng trường hợp đấu giá không thành công 01 mỏ thì mức thù lao dịch vụ căn cứ theo tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với mỏ đấu giá thành công và áp dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản (*mức thù lao sẽ được tính trên cơ sở Phụ lục số 1 Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017*).

+ Mức thù lao Dịch vụ Đấu giá này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Thù lao dịch vụ trường hợp đấu giá không thành toàn bộ: Sở Tài nguyên và Môi trường không phải thanh toán thù lao cho Tổ chức đấu giá tài sản được chọn.

VIII. TỔ CHỨC, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 10, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 48/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản đối với trường hợp cuộc đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản như:

- Tiền thu được từ việc đấu giá tài sản.
- Số tiền thu được từ tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Tiền đặt trước (nếu có) của người tham gia đấu giá không được nhận lại quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản.
- Dự toán ngân sách nhà nước giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường (trong trường hợp nguồn kinh phí nêu trên không đủ chi trả cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản).

2. Tổ chức thực hiện

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện:

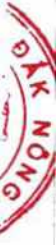
+ Thông báo, lựa chọn và ký hợp đồng với tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản các mỏ đã được phê duyệt trong phương án này.

+ Lập, thông báo và bán hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đồng thời là cơ quan tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

+ Phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện Đắk R'lấp, UBND huyện Cư Jút và các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công Thương, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh; UBND các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.





PHỤ LỤC

Tọa độ, diện tích mỏ, tài nguyên dự báo, giá khối điểm, tiền đặt trước

(Kèm theo Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên mỏ khoáng sản	Vị trí	Tọa độ theo hệ VN-2000, kinh tuyến trực 108,5 ⁰ , múi chiều 3 ⁰			Ghi chú	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo cấp 334b (m ³ , tấn)	Giá khối điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
			Điểm góc	X(m)	Y(m)					
01	Mỏ đá bazan thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jút	1	1393898	420784		33,88	6.776.000 m ³	R=3%	1.214.343.900
			2	1394081	421414					
			3	1393452	421365					
			4	1393482	420689					
02	Mỏ than bùn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông	thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp	1	1315301	399080		50	350.000 tấn	R=1%	39.690.000
			2	1315331	399149					
			3	1315106	399383					
			4	1314808	399573					
			5	1314516	399737					
			6	1314331	399788					
			7	1314228	399937					
			8	1313889	399934					
			9	1313473	400135					
			10	1313427	400015					
			11	1314263	399584					
			12	1314163	399030					
			13	1314366	398591					
			14	1314475	399667					
			15	1314275	399099					
			16	1314451	399578					
			17	1314588	399445					